

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 186/2019/HS-PT

Ngày 24-6-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn

Bà Đinh Thị Kiều Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 108/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Tấn P; do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần áp dụng pháp luật tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Huỳnh Tấn P, tên gọi khác: Không, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1990 tại Đồng Nai.

Nơi thường trú: Tổ B, ấp S, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M (đã chết) và bà Dương Thị Bạch L, sinh năm 1959; vợ: Võ Thị Mỹ P1, sinh năm 1987, có 02 con, sinh năm 2012 và 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/3/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục Lao động xã hội tỉnh Đồng Nai.

Bị bắt từ ngày 11/12/2018. Có mặt.

- Ngoài ra còn có bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Lúc 12 giờ, ngày 09/12/2018, Huỳnh Tấn P điều khiển xe mô tô biển số 60C1-780.xx đi vào khu M, xã L1 để bán gà. Trên đường đi P nhìn thấy bà Nguyễn Thị L1 điều khiển xe mô tô biển số 60AM-076.xx đi phía trước, trên cổ bà L1 có đeo một sợi dây chuyền vàng 18k, loại mắt xích có trọng lượng 2 chỉ 9 phân 5 ly kèm theo mặt dây chuyền đính hạt đá màu xanh, hình trái tim nên P nảy sinh ý định giật đem bán lấy tiền tiêu xài. P điều khiển xe mô tô đi theo sau xe mô tô của bà L1 khoảng 100m thì bà L1 nghe tiếng xe nên dừng lại. Thấy vậy, P tăng ga chạy lên dừng lại phía bên phải song song với xe bà L1 và dùng tay trái giật mạnh sợi dây chuyền vàng đeo trên cổ bà L1, rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy ra hướng quốc lộ 51B. Sau đó P mang sợi dây chuyền đến tiệm vàng K tại xã H bán được số tiền 6.335.000 đồng, P tiêu xài cá nhân hết 5.935.000 đồng. Bà L1 sau khi bị giật dây chuyền đã trình báo Công an xã L1, lập hồ sơ chuyển giao Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành. Đến ngày 11/12/2018, P bị bắt giữ và thu giữ số tiền 400.000 đồng còn lại và 01 xe mô tô 60C1-780.71.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL.ĐGTSTT ngày 17/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận: 02 chỉ 09 phân 05 ly loại dây chuyền mắt xích vàng 18k, kèm theo hạt đá màu xanh hình trái tim, có trị giá 6.335.000 đồng.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, đã quyết định như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2018.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, nghĩa vụ thi hành án về phần dân sự và quyền kháng cáo.

3. *Kháng nghị:* Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 82/QĐ-VKS-P7 ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã kháng nghị về phần áp dụng pháp luật tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm để sửa bản án sơ thẩm theo hướng tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

4. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 82/QĐ-VKS-P7 ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Trong vụ án này, bị cáo Huỳnh Tấn P, sử dụng xe mô tô làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên đã phạm vào điểm d (dùng thủ đoạn nguy hiểm) khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng tuyên bố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

5. *Ý kiến của bị cáo Huỳnh Tấn P tại phiên tòa đối với kháng nghị của Viện kiểm sát:*

Bị cáo thừa nhận hành vi như bản án sơ thẩm xác định. Bị cáo khi thực hiện hành vi cướp giật sợi dây chuyền của bà L1 thì bị cáo dùng phương tiện là xe mô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và áp dụng pháp luật:

- Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Vào khoảng 12 giờ ngày 09/12/2018 bị cáo mang gà đi bán xong, trên đường đi về, bị cáo nhìn thấy một người đi cùng chiều trên cổ có đeo dây chuyền vàng nên bị cáo nảy sinh ý định giật dây chuyền để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định bị cáo đi theo sau, khi xe mô tô của người này dừng lại, bị cáo tăng ga chạy lên dừng lại phía bên phải song song với người đeo dây chuyền. Bị cáo dùng tay trái giật mạnh dây chuyền vàng đeo trên cổ, sau đó điều khiển xe mô tô chạy ra hướng quốc lộ 51B. Giá trị sợi dây chuyền bị cáo cướp giật của bị hại là 6.335.000 đồng.

Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” là có căn cứ.

- Về áp dụng pháp luật:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện gây án, theo quy định của pháp luật là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là không chính xác. Do đó, cần phải xác định hành vi phạm tội của bị cáo rơi vào tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Để đảm bảo áp dụng đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng xác định hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị xét xử theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 năm tù, nhưng bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên không thể xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là chưa phù hợp với quy định. Do đó, cần phải tăng mức hình phạt, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù đúng với quy định.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát: Quyết định kháng nghị và phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là có cơ sở, nên được

chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Huỳnh Tấn P.

1. Quyết định hình phạt: Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn P 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2018 .

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Long Thành;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Vũ Thế Phương